

Bản án số: **01/2022/HS-ST**
Ngày 07-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Oai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Tha
Ông Nguyễn Chung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khải – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên tòa:
Bà Cao Thị Hải - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06, 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 60/2021/HSST-QĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021, Thông báo dời ngày xét xử số: 1039/2021/TB-TA ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Văn H, sinh năm: 1968; giới tính: Nam; nơi sinh: Ninh Hòa, Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ dân phố 15, phường N, thị xã N, tỉnh K; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 17, phường N, thị xã N, tỉnh K; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Kinh doanh. Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Võ Văn K (Chết) và bà Trần Thị D (Chết); Có vợ tên Lê Thị H (Sinh năm 1966) đã ly hôn năm 2017; Có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1990 và con nhỏ nhất sinh năm 1996). Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Chi cục thi hành án dân sự thị xã N

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Quang H** – chức vụ: Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

Địa chỉ: đường 16/7, tổ dân phố 17, pHN, thị xã N tỉnh K. (Vắng mặt)

2/ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Hữu V** – chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn – Chi nhánh thị xã N. (Có mặt)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam: Ông **Nguyễn Văn H** – Luật sư Công ty Luật TNHH K thuộc Đoàn luật sư tỉnh K. (Có mặt)

3/ Bà Lê Thị H, sinh năm: 1966

Nơi cư trú: Tổ dân phố 17, pHN, thị xã N, tỉnh K. (Vắng mặt)

** Người làm chứng:*

- Ông **Lê Kim B**

- Bà **Hàng Thị Á**

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/10/2018 Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa tuyên Bản án Kinh doanh thương mại số 01/2018/KDTM-ST với nội dung buộc Công ty TNHH H (Ông Võ Văn H chức vụ giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty) phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 6.212.138.236 đồng và án phí dân sự 114.212.138 đồng. Sau khi bản án có hiệu lực, Công ty TNHH H không tự nguyện thi hành án đối với số tiền nợ trên nên Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa đã ra Quyết định thi hành án số 461/QĐ-CCTHADS ngày 06/12/2018; số 498/QĐ-CCTHADS ngày 07/12/2018 và ngày 25/02/2019 ra Quyết định số 08/QĐ-CCTHADS về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo bản án. Ngày 01/3/2019, Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa lập biên bản kê biên tài sản và giao cho ông Võ Văn H và bà Lê Thị H quản lý số tài sản bị kê biên trên gồm: thửa đất số 196, tờ bản đồ số 21 bản đồ địa chính PHNinh Hiệp, diện tích 213 m² và 01 ngôi nhà 04 tầng trên đất.

Tuy nhiên, trong tháng 3/2019 bị cáo Võ Văn H đã có hành vi tháo dỡ và di dời một số vật dụng của ngôi nhà được giao quản lý gồm: 02 cánh cửa ván ép, 12 khung cửa gỗ gồm 07 khung cửa chính và 05 khung cửa phụ; 01 cửa sổ và khung cửa sổ tầng 3; toàn bộ gỗ ốp tường tầng 1; toàn bộ tay vịn cầu thang các tầng và 15 bồn cầu vệ sinh bằng sứ làm mất công năng sử dụng của tài sản.

Tại các biên bản định giá tài sản số 36 ngày 08/6/2019, số 37 ngày 20/6/2019, số 84 ngày 05/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Ninh Hòa kết luận tổng giá trị các tài sản bị hủy hoại là: 32.281.101 đồng. Ngoài ra còn một số tài sản khác do không xác định được thời điểm tháo dỡ trước hay sau thời điểm kê biên và một số tài sản không còn nên không định giá được. Sau khi tháo dỡ các tài sản trên, bị cáo đã lắp đặt khắc phục lại các tài sản đã tháo dỡ. Sau đó toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đã được tiếp tục kê biên và hiện nay đã được bán đấu giá theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS-HS ngày 12/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “*Vi phạm việc kê biên tài sản*” theo quy định tại khoản 1, Điều 385 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 385; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Văn H; xử phạt bị cáo Võ Văn H 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (thời gian thử thách là 01 năm đến 01 năm 06 tháng).

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi tHvề phần trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Không có.

Bị cáo, Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam của không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thống nhất với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa và mong muốn bị cáo Võ Văn H hiện đang là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH H tiếp tục thực hiện Bản án kinh doanh thương mại số 01/2018/KDTM-ST ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, thanh toán số tiền nợ còn lại để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Bị cáo H nói lời sau cùng có nội dung như sau: “Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là trái pháp luật, rất hối hận và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chi cục thi hành án dân sự thị xã N, bà Lê Thị H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, người làm chứng ông Lê Kim B, bà Hàng Thị Á vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Võ Văn H đã có hành vi tháo dỡ và di dời một số vật dụng của ngôi nhà được giao quản lý gồm: 02 cánh cửa ván ép, 12 khung cửa gỗ gồm 07 khung cửa chính và 05 khung cửa phụ; 01 cửa sổ và khung cửa sổ tầng 3; toàn bộ gỗ ốp tường tầng 1; toàn bộ tay vịn cầu thang các tầng và 15 bồn cầu vệ sinh bằng sứ, tổng giá trị các tài sản bị hủy hoại là: 32.281.101 đồng. Ngoài ra còn một số tài sản khác do không xác định được thời điểm tháo dỡ trước hay sau thời điểm kê biên và một số tài sản không còn nên không định giá được. Sau khi tháo dỡ các tài sản trên, bị cáo đã lắp đặt khắc phục lại các tài sản đã tháo dỡ. Sau đó toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đã được tiếp tục kê biên và hiện nay đã được bán đấu giá theo quy định.

Mặc dù biết Bản án Kinh doanh thương mại số 01/2018/KDTM-ST ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa đã có hiệu lực pháp luật và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa đã ra Quyết định thi hành án số 461/QĐ-CCTHADS ngày 06/12/2018; số 498/QĐ-CCTHADS ngày 07/12/2018 và ngày

25/02/2019 ra Quyết định số 08/QĐ-CCTHADS về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất. Ngày 01/3/2019, Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa lập biên bản kê biên tài sản và giao cho bị cáo và bà Lê Thị H quản lý số tài sản bị kê biên theo quy định của pháp luật nhưng bị cáo H đã tháo dỡ và di dời các tài sản nêu trên làm mất công năng sử dụng của tài sản. Theo Bản định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Thiệt hại do tài sản bị hủy hoại là: 32.281.101 đồng, nên hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm việc kê biên tài sản*” theo Điều 385 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “*Vi phạm việc kê biên tài sản*” theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 385 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến việc hoạt động bình thường của cơ quan hoạt động tư pháp trong việc quản lý Nhà nước và thi hành pháp luật. Sự coi thường pháp luật của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người được thi hành án, nhất là trong giai đoạn hiện nay, việc thi hành các Bản án của Tòa án đang gặp rất nhiều khó khăn do có sự vi phạm của người phải thi hành các Bản án Dân sự. Do vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã chủ động khắc phục hậu quả, đã tiến hành lấp lại các phần tài sản đã tháo dỡ và tài sản đã được tiếp tục bán đấu giá theo quy định. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung và biện pháp khấu trừ thu nhập: Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng khấu trừ một phần thu nhập, xét thấy: hiện nay bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung và biện pháp khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 385, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);
- Căn cứ Điều 292, 293, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử phạt: Bị cáo Võ Văn H **02** (hai) **năm** cải tạo không giam giữ về tội “*Vi phạm việc kê biên tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo tính từ ngày Cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Võ Văn H cho chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân phường N, thị xã N, tỉnh K giám sát, giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường N, thị xã N, tỉnh K giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ được quy định tại Điều 99 Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

2/ Về án phí: Bị cáo Võ Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Công an thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THA dân sự thị xã Ninh Hòa;
- Bị cáo;
- UBND phường N;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu án văn; hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Oai